

Số: 189KH- TH

Hạ Long, ngày 20 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2019-2020

Căn cứ Công văn số 764/PGD&ĐT-GDTH ngày 20/9/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Hạ Long về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2019-2020;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và đặc điểm tình hình địa phương, xét đề nghị của các bộ phận chuyên môn trong nhà trường;

Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt xây dựng kế hoạch năm học 2019-2020 như sau:

Phần thứ nhất

PHÂN TÍCH ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. Tình hình nhà trường

1. Về quy mô trường lớp, học sinh

- Tổng số lớp: 65 lớp.

- Số học sinh: 2643 em.

Khối	TS lớp	TS HS	Biên chế HS/lớp	Tuyển mới	Nữ	DT	CS	KT	KK	Lưu ban
1	15	538	35,9	533	260	3		1	2	4
2	14	626	44,7		300	4	1	2	8	2
3	13	527	40,5		252	4		5	13	
4	11	442	40,18		210	3			8	
5	12	510	42,5		230	8			23	
Tổng	65	2643	40,66		1252	22	1	8	54	6

2. Về đội ngũ

Tổng số 101 đồng chí, trong đó:

- 12 đồng chí nhân viên hợp đồng trường, trong đó có 2 giáo viên dạy môn tin học, 6 nhân viên bảo vệ và 4 nhân viên lao công.

- 89 đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên hưởng lương ngân sách.

Cụ thể:

CBGVNV	Tổng số	Chia ra		Trình độ chuyên môn				Trình độ chính trị	
		Biên chế	Hợp đồng	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	TC	Đảng viên	Cao cấp
CBQL	3	3		1	2			3	1
GV TH	71	49	22	1	50	21		21	
Tiếng Anh	5	5			5			2	
Âm nhạc	2	2			1	1		1	
Mỹ Thuật	3	3			2	1		1	
Thể dục	1	1			1				
Tổng PT	1	1			1			1	
Kế toán	1	1			1				
Thủ quỹ	1		1		1			1	
Thư viện	0						0		
Y tế	1	1					1		
Tổng số:	89	66	23	2	64	23	1	30	1

3. Tình hình cơ sở vật chất

Nhà trường được xây dựng kiên cố, có đầy đủ các phòng hành chính quản trị, cảnh quan xanh, sạch đẹp, an toàn.

Nhà trường được trang bị đồng bộ máy điều hòa cho 100% các lớp.

Các khu nhà vệ sinh được xây mới và cải tạo sạch, đẹp, hiện đại.

Các phòng học đang được lắp đặt hệ thống camera giám sát, màn hình tivi, bảng tương tác thông minh theo đề án phòng học thông minh của thành phố.

Cụ thể:

Diện tích đất	Số lượng (m2)	
Tổng diện tích khuôn viên đất	10831,6	
Trong đó: Diện tích đất được cấp	10831,6	
Diện tích đất sân chơi, bãi tập	8481	
Phòng (trên cấp 4)	Số lượng	Diện tích (m2)
- Phòng học văn hoá	77	3852
Trong đó: <i>- Số phòng học có đủ bàn ghế phù hợp cho việc tổ chức học nhóm</i>	24	547
- Phòng học tin học	3	135
- Phòng học Tiếng Anh	6	270
- Phòng học Âm nhạc	3	135
- Phòng học Mĩ Thuật	3	135
- Hội trường	2	262
- Phòng Thư viện	1	40
- Phòng truyền thống và hoạt động Đội	1	20
- Phòng y tế học đường	1	20
- Phòng hiệu trưởng	1	20
- Phòng phó hiệu trưởng	2	50
- Phòng giáo viên	7	154
- Phòng họp giáo viên (hội đồng)	1	128
- Phòng thường trực - Bảo vệ	2	40
- Phòng kho lưu trữ	2	22
- Phòng khác	2	44
- Nhà bếp	2	136

4. Tình hình địa phương

Đảng ủy- HĐND- UBND phường luôn quan tâm chỉ đạo sát sao, giúp đỡ, tạo điều kiện để nhà trường phát triển, làm tốt công tác giáo dục.

Phường Giếng Đáy- TP Hạ Long, nằm ở phía Tây thành phố, gần bến xe Bãi Cháy và bệnh viện Bãi Cháy. Tình hình kinh tế địa phương tương đối ổn định. Hầu hết nhân dân trên địa bàn phường là công nhân lao động nên điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, sự quan tâm đến việc học tập của con em còn hạn chế.

5. Đánh giá kết quả đạt được của năm học trước

So với năm học 2018-2019, nhà trường tăng 02 lớp.

Kết quả chất lượng học sinh hoàn thành môn học (Lên lớp thẳng) được duy trì. Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học đạt 100%.

Nhà trường thực hiện tốt công tác duy trì sĩ số và huy động 100% trẻ trong độ tuổi ra lớp, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được đánh giá đạt cấp độ 3.

5.2. Đánh giá chất lượng giáo dục

5.2.1. Chất lượng giáo dục học sinh:

* Kết quả rèn luyện năng lực

LỚP	Tổng số HS	Tự phục vụ			Hợp tác			Tự học, tự giải quyết vấn đề		
		Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tốt	Đạt	Cần cố gắng
Khối 1	628	500	128	0	450	178	0	438	190	0
Khối 2	542	387	155	0	401	141	0	415	127	0
Khối 3	444	337	107	0	323	121	0	270	174	0
Khối 4	512	359	153	0	325	187	0	303	209	0
Khối 5	513	390	123	0	397	116	0	384	129	0
TT	2639	1973	666	0	1896	743	0	1810	829	0

*** Kết quả rèn luyện phẩm chất**

Khối lớp	Tổng số HS	Chăm học, chăm làm			Tự tin, trách nhiệm			Trung thực, kỷ luật			Đoàn kết, yêu thương		
		Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tốt	Đạt	Cần cố gắng	Tốt	Đạt	Cần cố gắng
Khối 1	628	509	119	0	488	140	0	588	40	0	597	31	0
Khối 2	542	449	93	0	428	114	0	481	61	0	488	54	0
Khối 3	444	316	128	0	313	131	0	393	51	0	399	45	0
Khối 4	512	334	178	0	353	159	0	443	69	0	477	35	0
Khối 5	513	474	39	0	474	39	0	477	36	0	477	36	0
TT	2639	2082	557	0	2056	583	0	2382	257	0	2438	201	0

Thực hiện thông tư 22/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 và các quy định về hành vi không được làm theo Điều 43 - Điều lệ trường Tiểu học, 99,99% học sinh Đạt về rèn luyện các năng lực và phẩm chất. Nhiều học sinh có năng lực giao tiếp, hợp tác tốt. Các phẩm chất về đoàn kết, yêu thương; trung thực... được bộc lộ rõ nét qua những việc làm cụ thể như ủng hộ các bạn học sinh khuyết tật học giỏi, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau bệnh tật... 100% học sinh thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nhiệm vụ của học sinh, không có học sinh vi phạm đạo đức. Tuy nhiên, do tâm sinh lí lứa tuổi, một số học sinh hiếu động, ít tập trung trong học tập, giữ gìn sách vở và đồ dùng học tập chưa tốt nên kết quả học tập chưa cao, một số học sinh chưa đội mũ bảo hiểm thường xuyên khi tham gia giao thông.

*** Kết quả hoàn thành chương trình**

Tổng số học sinh cuối năm học 2018-2019 là 2639 học sinh.

Học sinh hoàn thành chương trình giáo dục 2633 em đạt 99,8%;

Chưa hoàn thành 6 em (0,2%).

So với cùng kì năm học trước chất lượng ổn định.

Chất lượng giáo dục đảm bảo so với yêu cầu của chuẩn chất lượng giáo dục.

Cụ thể, chất lượng giáo dục học sinh năm học 2018-2019 (sau thi lại):

KHỐI	TỔNG SỐ	KẾT QUẢ			
		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		Số lượng	%	Số lượng	%
Khối 1	628	624	99,4	4	0,6
Khối 2	542	540	99,6	2	0,4
Khối 3	444	444	100	0	0
Khối 4	512	512	100	0	0
Khối 5	513	513	100	0	0
TT	2639	2633	99,8	6	0,2

* Danh hiệu khen thưởng

Khối	SS	Khen xuất sắc (t.diện)		Khen từng mặt		Giấy khen cấp trên tặng
		SL	%	SL	%	SL
Khối 1	628	157	25	407	64,8	
Khối 2	542	141	26	282	52	
Khối 3	444	116	26,1	227	51,1	
Khối 4	512	138	27	333	65	
Khối 5	513	104	20,3	405	78,9	
TT	2639	656	24,9	1654	62,7	

Nhà trường làm tốt công tác Tư tưởng - Văn hoá, công tác quản lý học sinh, công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học, công tác Y tế trường học và tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao. Năm học 2018-2019, nhà trường tích cực tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn: Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, nhà trường tổ chức cho các em học sinh thi văn nghệ, thi vẽ tranh, thi tìm kiếm tài năng, thi trường sạch lớp đẹp; Trong đợt thi đua tháng 3 chào mừng Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và Ngày Thành lập đoàn thanh niên CS HCM 26/3, nhà trường tổ chức chuyên đề ngoại khóa " Chăm sóc sức khỏe". Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và Ngày hội quốc phòng

toàn dân 22/12, nhà trường tổ chức tuyên truyền cho học sinh về truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam. Hưởng ứng ngày Sách Việt Nam, nhà trường tổ chức tuyên truyền về ý nghĩa ngày hội đọc sách và tổ chức cho học sinh toàn trường tham gia phong trào đọc sách theo lớp nhằm duy trì và phát triển phong trào đọc sách trong thiếu niên, nhi đồng.

Quản lý tốt học sinh trước tác động xấu của các trò chơi trực tuyến, các trang Web có nội dung không lành mạnh.

Hỗ trợ “Ba đủ” cho học sinh: đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở và học sinh đau yếu, bệnh tật, nhiễm HIV.

5.3. Công tác thi đua – khen thưởng

* Thành tích của học sinh:

+) *Cấp Thành phố*

Giải điền kinh: 01 giải Nhì.

Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng: 01 giải Ba.

Thi Họa Mi vàng: giải Ba toàn đoàn.

+) *Cấp Tỉnh*

Vẽ tranh An toàn giao thông: 01 giải Nhì.

Hùng biện Cuốn sách em yêu: 01 giải A.

Hùng biện Tiếng Anh: 01 giải khuyến khích.

* Thành tích của cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thành phố: 03 đồng chí.

- Giáo viên giỏi cấp trường: 46 đồng chí.

- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 49 đồng chí.

- Tổ chức thành công các chuyên đề, áp dụng vào công tác dạy học đạt hiệu quả:

+ Cấp trường: 6 chuyên đề.

+ Cấp tổ: gồm có 28 chuyên đề.

* Kết quả thi đua cuối năm:

+) *Đối với tập thể nhà trường*

- Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến;

- Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc;

+) *Liên đội đạt danh hiệu vững mạnh xuất sắc cấp Tỉnh và nhận bằng khen của Tỉnh đoàn.*

+) *Danh hiệu cá nhân:*

- UBND Thành phố Hạ Long tặng giấy khen cho 01 đ/c.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh tặng Bằng khen cho 01 đ/c.
- Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh tặng giấy khen cho 01 đ/c.
- Danh hiệu Lao động tiên tiến: 84 đồng chí.
- Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở: 12 đồng chí.

*** Đánh giá chung**

- **Điểm mạnh:** Năm học 2018-2019, nhà trường đã có những chuyển biến tích cực, các hoạt động dạy và học đã đi vào chiều sâu một cách vững chắc, trình độ cán bộ giáo viên không ngừng được nâng cao, chất lượng giảng dạy có tiến bộ rõ rệt. Các hoạt động ngoài giờ và đoàn thể được duy trì. Ban đại diện cha mẹ học sinh và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn luôn quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ. Nhà trường làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

- **Tồn tại:** Công tác quản lý việc bồi dưỡng giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động bồi dưỡng giáo viên của một số tổ chuyên môn đạt hiệu quả chưa cao; Hoạt động ngoài giờ lên lớp đôi lúc quản lý chưa tốt nên hiệu quả chưa cao.

- **Nguyên nhân:** Do nhà trường thiếu trang bị dạy học hiện đại. Nhà trường thiếu giáo viên, nhiều giáo viên nghỉ thai sản, chưa bố trí được giáo viên chuyên trách công tác Đội.

- **Biện pháp khắc phục:** Bố trí tổng phụ Đội chuyên trách, quan tâm chỉ đạo sát sao các hoạt động ngoài giờ lên lớp, tăng cường giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Tham mưu cho Phòng Giáo dục đề nghị các cấp có thẩm quyền đầu tư đồng bộ các thiết bị dạy học hiện đại cho nhà trường.

II. Thuận lợi và khó khăn năm học 2019-2020

1. Thuận lợi

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng giáo dục, Đảng ủy, chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể, sự phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ học sinh, sự ủng hộ nhiệt tình của nhân dân, nhận thức của xã hội về vai trò của giáo dục ngày càng sâu sắc.

Hầu hết đội ngũ cán bộ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình, tâm huyết với công việc, có trình độ chuyên môn vững vàng, 100% cán bộ, giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, đáp ứng được yêu cầu của giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường đã nhận thức sâu sắc về quan điểm chỉ đạo trong việc đổi mới giáo dục phổ thông, đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, nghiêm túc trong việc thực hiện nhiệm vụ.

2. Khó khăn

Về đội ngũ: Số lượng giáo viên trẻ khá đông nên còn thiếu kinh nghiệm

giảng dạy. Nhà trường thiếu giáo viên so với định biên.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019-2020

A. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Xây dựng và phát huy vai trò của giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán trong việc thực hiện bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ chuẩn bị sẵn sàng cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 1 năm học 2020-2021 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 1 theo chương trình mới được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

Tổ chức tập huấn giáo viên, cán bộ quản lý sử dụng chương trình và sách giáo khoa lớp 1; hoàn thành các điều kiện chuẩn bị triển khai chương trình lớp 1 theo CTGDPT 2018.

2. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường.

Nâng cao tỉ lệ và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục; tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

3. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp với điều kiện địa phương

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

B. Nhiệm vụ cụ thể

I. Thực hiện chương trình giáo dục

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018 (có hướng dẫn bổ sung tại Công văn 5131/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017).

1.1. Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của CT GDPT 2006; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới (từ năm 2016) phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu (nguồn tổng cục thống kê Việt Nam). Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt (trước khi thực hiện):

+ Phương án điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, các hoạt động giáo dục;

+ Các số liệu thay thế, bổ sung cho các số liệu cũ, lạc hậu;

+ Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn.

1.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục trong nhà trường: (1) Đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 9 buổi/tuần; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học; (2) Đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học; (3) Nhà trường sắp xếp lại nội dung dạy học và cập nhật nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp kỹ thuật dạy học tích cực; (4) Trong kế hoạch môn học cần khái quát được toàn bộ các nội dung cơ bản của bài.

1.3. Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt (trước khi thực hiện):

- Các tổ (nhóm) chuyên môn thống nhất phương án điều chỉnh chương trình để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, các hoạt động giáo dục; Các số liệu thay thế, bổ sung cho các số liệu cũ, lạc hậu;

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn có trách nhiệm kiểm tra, rà soát, tư vấn, hướng dẫn các tổ (nhóm) chuyên môn xây dựng chương trình phù hợp, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng nhà trường về việc xây dựng giảng dạy và giáo dục trong nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Phó Hiệu trưởng trình Hiệu trưởng phê duyệt chương trình trước khi thực hiện.

2. 2. *Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh*

2.1. *Đổi mới phương pháp dạy học*

Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT; Hướng dẫn số 2674/SGDĐT-GDTH ngày 15/10/2014 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột”. Khuyến khích giáo viên tổ chức cho học sinh thực hành theo phương pháp thực hành với các nội dung, vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Các trường giao chỉ tiêu áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” cho các giáo viên dạy môn Tự nhiên và Xã hội; môn Khoa học (tối thiểu 2 tiết/học kỳ/môn); tăng cường áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực khác trong giảng dạy.

Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT. Thực hiện ít nhất 01 chủ đề/khối lớp/học kì, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề, những sản phẩm của học sinh giáo viên cần được trưng bày tại những vị trí dễ quan sát nhằm tạo sự hứng thú tích cực của học sinh đối với bộ môn mĩ thuật; trong quá trình tổ chức dạy học cần lưu ý phát huy tính tích cực của học sinh trong các hoạt động thực hành cá nhân, tổ, nhóm;

Tăng cường tập huấn chuyên môn; tổ chức chuyên đề, hội thảo; tổ chức tham quan học tập, các hoạt động trải nghiệm, các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa nhằm bồi dưỡng chuyên môn và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

Thực hiện chuyên đề cấp trường Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh (mời lãnh đạo PGD và lãnh đạo các nhà trường về dự) đầu tháng 11/2019. Phân công tổ 3 chọn 02 giáo viên thực hiện tiết dạy đổi mới PPDH theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tổ 5 chọn 02 giáo viên thực hiện kế hoạch dạy học dự án; đ/c Trần Nga và đ/c Phương tổ 5 tổ chức cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, 100% giáo viên chủ nhiệm các lớp còn lại mỗi lớp 01 sản phẩm, mỗi khối 1 sản phẩm dự thi Sáng tạo thanh thiếu niên cấp trường.

100% các tiết dạy thao giảng, hội giảng, các tiết dạy của giáo viên giỏi cấp trường đều áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

Tổ chức thao giảng, hội giảng chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3. 100% các tiết dạy ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hiệu quả bảng tương tác thông minh và đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Phối hợp với các trường trong cụm chuyên môn tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Nhà trường và các tổ chuyên môn tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên về các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực.

2.2. Đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (sau đây gọi chung là Thông tư 22), đồng thời tiếp tục hỗ trợ, tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên về đánh giá học sinh theo Thông tư số 22;

Nhà trường chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập,...

Thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách trong các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn số 1233/HD-SGDĐT ngày 23/5/2019 của Sở GDĐT. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập, để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tổ chức Ngày hội Olympic các môn học dành cho học sinh khối 3,4,5 nhằm đánh giá kỹ năng của người học, hướng tới thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức nghiêm túc việc ra đề, coi chấm kiểm tra định kì, đổi chéo giáo viên coi, chấm để đảm bảo kết quả kiểm tra khách quan, công bằng.

Làm tốt công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của các bậc cha mẹ học sinh về việc đổi mới kiểm tra, đánh giá, tạo sự đồng thuận trong các bậc cha mẹ học sinh.

2.3. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

Chú trọng hướng dẫn học sinh vận dụng kiến thức được học vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn; tăng cường các hoạt động trải nghiệm (diễn đàn, sân khấu hóa, giao lưu, tham quan tìm hiểu thực tế, thiện nguyện). Rà soát, làm rõ nội dung, địa chỉ, mức độ lồng ghép, tích hợp các vấn đề trong kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục: Giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng thói quen hình thành nhân cách; giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; giáo dục kỹ năng sống; giáo dục pháp luật, văn hóa giao thông; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục Quốc phòng và an ninh; giáo dục di sản, bảo tồn thiên nhiên theo các hướng dẫn của ngành, cụ thể:

- *Giáo dục nhận thức về quyền của trẻ em*: Thực hiện lồng ghép vào các môn học: Đạo đức, Tiếng Việt, Tự nhiên xã hội, Khoa học và trong các tiết hoạt động tập thể. Nội dung giáo dục một số kiến thức cơ bản về nguyên tắc, giá trị về quyền con người (bình đẳng, không phân biệt đối xử, không phân biệt giới tính, khoan dung và tôn trọng sự khác biệt);

- *Giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai*: tiếp tục thực hiện theo công văn 332/SGDDĐT-GDTH ngày 12/02/2018 về hướng dẫn triển khai thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường đối với cấp tiểu học từ năm 2018. Quan tâm tuyên truyền giáo dục học sinh về phân loại rác thải và không sử dụng đồ nhựa dùng một lần, đồng thời hướng dẫn học sinh tuyên truyền vận động cha mẹ, người thân cùng thực hiện.

- *Giáo dục văn hóa giao thông*: tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 186/PGD&ĐT-CM ngày 13/3/2019 của Phòng GDĐT về kết luận Hội nghị tập huấn dạy học môn Âm nhạc và Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học. Khuyến khích các trường tổ chức các mô hình sáng tạo về thực hiện văn hóa giao thông phù hợp thực tế địa phương và vận động cha mẹ học sinh, người dân cùng tham gia (giao cho tổ 5 làm điểm).

- *Giáo dục Quốc phòng và an ninh*: Tiếp tục thực hiện Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, Thông tư số: 01/2018/TT-GDĐT ngày 26/01/2018 của Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường trường tiểu học, trung học cơ sở trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học có (cấp trung học phổ thông), trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học. thực hiện mở rộng bài và nội dung lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh phù hợp với cấu trúc bài giảng, phát huy khả năng sáng tạo để học sinh dễ hiểu, dễ nhớ;

- *Giáo dục di sản*: Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa trong dạy học theo hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTĐ ngày 16/01/2013 của liên

Bộ: GDĐT, Văn hóa- Thể thao và Du lịch một cách thiết thực, hiệu quả; tiếp tục giáo dục di sản Vịnh Hạ Long thông qua các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- *Tăng cường giáo dục học sinh giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, văn hóa địa phương vào trường học* nhằm góp phần đem lại hiệu quả thiết thực trong việc hình thành lối văn hóa ứng xử trong sinh hoạt, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc (Ví dụ: đưa các trò chơi dân gian, các câu hát, điệu ví, bài hò...vào các hoạt động tập thể, sinh hoạt lớp, chào cờ đầu tuần...).

- *Giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo:* Thông qua các hoạt động tập thể, các chương trình hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh; lồng ghép vào nội dung các môn học Tiếng Việt, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật... để giới thiệu, tuyên truyền về quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền của Việt Nam; khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Đấu tranh chống lại luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch với âm mưu độc chiếm biển Đông cũng như làm mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhằm giữ vững toàn vẹn chủ quyền, lãnh thổ của Tổ quốc;

- *Giáo dục phòng chống tai nạn thương tích:* Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong trường phổ thông theo Quyết định số 4458/2017/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ GDĐT; Công văn số 127/SGDĐT-CTTT ngày 16/01/2017 của Sở GDĐT về tăng cường công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh.

3. Dạy và học 9 buổi/tuần, tổ chức bán trú

a) Dạy và học 9 buổi/tuần

Năm học 2019-2020, nhà trường bố trí học sinh học 10 buổi/ tuần (trong đó có 01 buổi học các môn học ngoài giờ chính khóa, 9 buổi học chính khóa).

Kế hoạch dạy học và giáo dục 9 buổi/tuần cụ thể như sau:

Môn học và hoạt động giáo dục	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Tiếng Việt	10	9	8	8	8
Toán	4	5	5	5	5
Đạo đức	1	1	1	1	1
TNXH	1	1	2		
Khoa học				2	2
Lịch sử và Địa lý				2	2
Âm nhạc	1	1	1	1	1

Môn học và hoạt động giáo dục	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Mĩ thuật	1	1	1	1	1
Thủ công	1	1	1		
Kĩ thuật				1	1
Thể dục	1	2	2	2	2
HĐ tập thể	2	2	2	2	2
Thực hành môn Tiếng Việt	1	1			
Thực hành môn Toán	1	1			
Bồi dưỡng môn Tiếng Việt	1	0			
Bồi dưỡng môn Toán	1	0			
Bồi dưỡng môn Toán (Tiếng Việt)	0	1			
Tin học			0	2	2
Kĩ năng sống	2	2	2		
Tiếng Anh người nước ngoài	2	2	2	2	2
Tiếng Anh	0	0	3	3	3
HĐ giáo dục ngoài giờ lên lớp	4 tiết/tháng				
Tự chọn không bắt buộc	*	*	*	*	*
Tổng số tiết/tuần	30	30	30	32	32

Lưu ý: Hoạt động tập thể (2 tiết/tuần): 1 tiết để chào cờ đầu tuần, 1 tiết để sinh hoạt lớp cuối tuần và lồng ghép các nội dung: hoạt động sao Nhi đồng, Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, văn hóa giao thông, giáo dục di sản, giáo dục kĩ năng sống...

Việc xây dựng kế hoạch dạy học 9 buổi/tuần trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu sau:

- Thời lượng tiết dạy tối đa 7 tiết/ngày (buổi sáng không quá 04 tiết; buổi chiều không quá 03 tiết). Thời lượng của mỗi môn học gồm tổng số tiết của buổi sáng và buổi chiều dành cho kiến thức mới cũng như ôn tập và rèn luyện các kĩ năng, điều chỉnh số tiết của các môn ở mỗi buổi học cho phù hợp, đảm bảo học

sinh thực hiện hết nội dung bài học, bao gồm lý thuyết, bài tập và cả phần tự học.

- Nội dung giáo dục gồm các môn học và hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và các hoạt động giáo dục khác. Học sinh được tự học dưới sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp; tổ chức hoạt động học tập cho học sinh đảm bảo nguyên tắc học mọi lúc mọi nơi, học trong nhà trường và ngoài nhà trường, không giao bài tập về nhà đối với học sinh học bán trú, cho các em giải quyết bài tập về nhà thông qua tiết tự học (từ 10h05-> 11h00’). Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học/hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá;

- Bố trí giáo viên đứng lớp phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực của từng cá nhân, xây dựng thời khóa biểu phù hợp, đảm bảo 100% các lớp được học 9 buổi/ tuần.

b) Tổ chức bán trú

Thực hiện nghiêm túc công văn số: 651/ SGD&ĐT-GDTH ngày 28/3/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc tổ chức các hoạt động bán trú trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh và công văn số: 602/ PGD&ĐT ngày 06/7/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức các hoạt động bán trú trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hạ Long.

Tổ chức chăm sóc bán trú cho học sinh đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo sức khỏe và an toàn về an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh trong giờ nghỉ trưa. Hợp đồng với cơ sở chế biến suất ăn sẵn An Phú II cung cấp suất ăn cho học sinh đảm bảo về dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, ngon miệng, phù hợp với khẩu vị và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh. Phối hợp với cha mẹ học sinh thường xuyên kiểm tra việc tổ chức chăm sóc bán trú cho học sinh để nâng cao chất lượng công tác tổ chức bán trú trong nhà trường.

Xây dựng thực đơn bán trú phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh; Tăng cường các biện pháp quản lý như phối hợp với Ban Đại diện cha mẹ học sinh, BCH Công đoàn, Ban thanh tra nhân dân, giáo viên trực ban thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, thực đơn, khẩu phần ăn bán trú của học sinh.

3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ, Tin học, Kỹ năng sống

3.1. Dạy học ngoại ngữ

Thực hiện nghiêm túc công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT;

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 2171/KH-SGDĐT ngày 09/9/2019 của Sở GDĐT về thực hiện nhiệm vụ năm 2020 Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống quốc

dân giai đoạn 2017-2025, trong đó quan tâm triển khai thực hiện chương trình giáo dục 10 năm. Do nhà trường còn thiếu giáo viên dạy Tiếng Anh không tổ chức dạy 4 tiết/ tuần mà thực hiện chủ động lựa chọn các nội dung chương trình dạy học 3 -> 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3,4,5.

Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định của Thông tư số 22; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

Bảo đảm các yêu cầu về giáo viên theo quy định của Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT và các văn bản liên quan của Bộ GDĐT. Tập trung đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ và phương pháp dạy học học sinh tiểu học cho đội ngũ giáo viên.

Căn cứ vào nhu cầu học tập của học sinh, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường. Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện dạy tăng cường tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, dạy Tin học và tăng cường tổ chức, quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Đối với việc tổ chức làm quen, tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có sự tham gia của giáo viên người nước ngoài được tổ chức ngoài giờ chính khóa. Nhà trường thực hiện nghiêm túc Quyết định số 8332/QĐ-UBND ngày 5/10/2017 của Ủy Ban Nhân dân thành phố Hạ Long về việc ban hành Quy định dạy và học kỹ năng sống, Tin học, nghề phổ thông, làm quen, tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có sự tham gia của giáo viên người nước ngoài tại các trường công lập trên địa bàn thành phố Hạ Long. Nhà trường phối hợp với Trung tâm ngoại ngữ Rainbow và Trung tâm ngoại ngữ Shelton dạy Tiếng Anh do người nước ngoài giảng dạy với thời lượng trên 2 tiết/tuần cho học sinh các lớp 1,2,3,4,5 căn cứ vào nguyện vọng của phụ huynh học sinh và điều kiện thực tế để dạy tăng cường kỹ năng nghe nói cho học sinh.

Thực hiện học 2 tiết/1 tuần.

3.2. Dạy học Tin học

Thực hiện dạy môn tin học đối với học sinh lớp 4, lớp 5 khi có hướng dẫn của Phòng giáo dục.

Thực hiện học 2 tiết/1 tuần.

3.3. Dạy học Kỹ năng sống

Tích cực tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống dưới cờ và lồng ghép trong chương trình giảng dạy các môn học chính khóa, phối hợp với trung tâm Awaken để dạy vào thời gian ngoài giờ chính khóa cho học sinh lớp 1,2,3. (Nếu việc triển khai đề án dạy tin học gặp khó khăn về cơ chế quản lý, nhà trường sẽ bố trí cho HS lớp 4,5 thay thế môn tin học bằng môn Kỹ năng sống).

Thực hiện học 2 tiết/tuần. Tích cực tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế thông qua việc dã ngoại.

Tổ chức hiệu quả các hoạt động ngoài giờ chính khóa, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, nhu cầu và khả năng của người học và theo đúng các quy định của Bộ GD&ĐT và hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Bố trí ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán dự giờ, kiểm tra sát sao chất lượng các hoạt động dạy học ngoài giờ chính khóa.

Tổ chức cho học sinh đăng kí các môn học trên tinh thần tự nguyện. Thông báo cụ thể buổi học ngoại khóa tới cha mẹ học sinh để phụ huynh có biện pháp quản lý học sinh không tham gia các môn học được đảm bảo an toàn. Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy, học ngoại ngữ, tin học. Đảm bảo điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định. Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phòng trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh (nhà trường giao cho tổ Tiếng Anh thực hiện đối với lớp 4,5).

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-BCĐ ngày 29/3/2016 của Ban chỉ đạo về giáo dục người khuyết tật, tự kỷ thành phố Hạ Long; Công văn số 910/PGD&ĐT-CM ngày 15/10/2018 của Phòng GD&ĐT về Kết luận Hội nghị tập huấn nâng cao chất lượng quản lý, triển khai các hoạt động giáo dục, dạy hòa nhập học sinh khuyết tật, nhà trường tích cực tham mưu để tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật, tự kỷ trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hạ Long đến năm 2020. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật, trẻ có khó khăn về học được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Tham mưu với các cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại công văn số 985/PGD&ĐT-CM ngày 24/9/2016 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn dạy và học hòa nhập cho trẻ khuyết tật trí tuệ và một số nội dung liên quan đến công tác giáo dục hòa nhập;

Nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp với chính quyền địa phương hướng dẫn người dân thực hiện Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGD&ĐT quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện; Thông tư liên tịch số

42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BTC quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật.

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tích cực thực hiện các chính sách hỗ trợ trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền, phối hợp với các tổ chức, cá nhân tài trợ, giúp đỡ, hỗ trợ học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn để các em có đủ sách vở, quần áo để đến trường.

Chỉ đạo Liên Đội làm tốt công tác giáo dục thiếu niên, nhi đồng để các em biết giúp đỡ, chia sẻ, động viên học sinh khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn để các em không bị mặc cảm, bị phân biệt đối xử khi đến trường và có cơ hội hòa nhập tốt nhất với tất cả bạn bè.

5. Công tác giáo dục tư tưởng, công tác quản lý học sinh, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoài giờ chính khóa; xây dựng, phát triển thư viện nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh

5.1. Công tác giáo dục tư tưởng, công tác quản lý học sinh, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoài giờ chính khóa, tổ chức các cuộc thi, các kì giao lưu.

Triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; chú trọng xây dựng văn hóa trường học, môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, xây dựng trường học hạnh phúc; triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học, các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên và nhi đồng gắn với các hoạt động giáo dục bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Phát huy hiệu quả các hoạt động Đoàn, Hội, Đội trong trường học.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ học sinh trong học tập và rèn luyện. Triển khai có hiệu quả hoạt động tư vấn tâm lý trong nhà trường.

Chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo Công văn số 186/PGD&ĐT-CM ngày 13/3/2019 của Phòng GDĐT về kết luận Hội nghị tập huấn dạy học môn Âm nhạc và Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn

môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương,...

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa trọng tâm trong năm học:

- Tháng 9: Tham gia cuộc thi: “Ý tưởng trẻ thơ”.

- Tháng 10: Hội khỏe Phù Đổng cấp trường; Thi giáo viên giỏi, thi giáo viên viết chữ đẹp cấp trường, chọn giáo viên tham gia cấp thành phố. Thi kể chuyện về tấm gương, đạo đức Bác Hồ (100% các lớp tổ chức).

- Tháng 11: Hội diễn văn nghệ Kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Thi kể chuyện về tấm gương, đạo đức Bác Hồ cấp trường.

- Tháng 12: Giao lưu “Olympic các môn học và hoạt động giáo dục”; Tham gia Cuộc thi vẽ tranh Quốc tế Toyota “Chiếc ô tô mơ ước” lần thứ IX; Tham gia thi kể chuyện về tấm gương, đạo đức Bác Hồ cấp cụm.

- Tháng 1/2020: Tổ chức Ngày Hội Bánh chưng nhân dịp Tết cổ truyền.

- Tháng 2, tháng 3/2020: Hùng biện Tiếng Anh, Hùng biện cuốn sách em yêu cấp trường; Tham gia cuộc thi kể chuyện về tấm gương, đạo đức Bác Hồ cấp thành phố.

- 21/4/2020: Tổ chức ngày hội sách và văn hóa đọc.

- Tháng 5/2020: Lễ tổng kết năm học và lễ ra trường cho học sinh lớp 5.

- Tổ chức các hoạt động tham quan trải nghiệm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh như Stem nông nghiệp, Stem khoa học, Stem hướng nghiệp du lịch, tổ chức cho học sinh thăm quan Bảo tàng Quảng Ninh, Đài tưởng niệm, Nhà hát múa rối nước,...

- Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các buổi sinh hoạt lớp, các hoạt động ngoại khóa, các buổi sinh hoạt dưới cờ.

- Phối hợp với chi đoàn thanh niên, Liên Đội làm tốt công tác chăm sóc, giáo dục thanh thiếu niên và nhi đồng.

5.2. Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh

Vận dụng triển khai mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01 năm 2019; phát huy vai trò của nhân viên thư viện trong việc phối hợp với giáo viên tổ chức hoạt động đọc, tiết đọc trong thư viện cho học sinh; huy động sự tham gia của phụ huynh học sinh, cộng đồng trong việc xây dựng thư viện thân thiện nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn được đào tạo làm công tác thiết lập và vận hành; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng

lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện (sử dụng 01 tiết NGLL để thực hiện); đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và sử dụng phần mềm thư viện đã được tập huấn trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng. Tổ chức hiệu quả hoạt động thư viện tại lớp học, thư viện xanh. Thường xuyên luân chuyển sách, truyện giữa các lớp trong toàn trường, huy động học sinh ủng hộ sách làm giàu thư viện nhà trường. Xây dựng thời gian đọc sách thông qua các tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp và 15 phút đầu giờ.

6. Đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

6.1. Đổi mới công tác quản lý

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học theo Công văn số 2976/BGDĐT-KHTC ngày 15/7/2019 của Bộ GDĐT về việc thực hiện chỉ đạo điều hành giá và thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục đào tạo trong năm học 2019-2020; Công văn số 2124/SGDĐT-KHTC ngày 03/9/2019 của Sở GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách, chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục từ năm học 2019-2020. Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định.

Đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho các đồng chí Phó Hiệu trưởng, các đồng chí tổ trưởng; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, tham mưu với lãnh đạo các cấp để ban hành các chính sách liên quan đến phát triển giáo dục theo thẩm quyền, phù hợp với hệ thống văn bản chỉ đạo của Chính phủ, của ngành.

Triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước về giáo dục tiểu học. Thường xuyên cập nhật các thông tin trên hệ thống Quản lý trường học trực tuyến (SMAS).

6.2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn; chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai CTGDPT 2018 cấp tiểu học.

Căn cứ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên để đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ. Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học

2019-2020 theo hướng dẫn tại kế hoạch số 2101/KH-SGDĐT-GDTH ngày 29/8/2019 của Sở GDĐT về bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học năm học 2019-2020.

Chủ động lựa chọn, xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cốt cán theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại công văn số 2147/SGDĐT-GDTH ngày 05/9/2019 về xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán cấp tiểu học; đồng thời tạo điều kiện để tất cả giáo viên, cán bộ quản lý được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học. Tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học theo định hướng CTGDPT 2018 cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 1 năm học 2020-2021.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”. Tổ chức thi Giáo viên giỏi cấp trường, chọn giáo viên tham gia thi giáo viên giỏi cấp thành phố, Thi viết chữ đẹp cấp thành phố.

Năm học 2019-2020, nhà trường sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường số 2 (cùng với các trường Đại Yên; Hà Khẩu; Tuần Châu, Quốc tế Singapore).

II. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Tiếp tục thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học; huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1, không để học sinh bỏ học; triển khai cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đảm bảo chính xác, khoa học, pháp lý.

2. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Thực hiện công tác kiểm định chất lượng chu kỳ 2 (2015-2020) đồng thời công nhận trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2020-2025 theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 và hướng dẫn của Sở GDĐT về việc xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia từ năm học 2019-2020; công văn số 660/PGD&ĐT ngày 13/8/2019 của Phòng GD&ĐT về việc thực

hiện công tác tự đánh giá từ năm học 2019-2020. Ứng dụng CNTT trong quản lý, lưu trữ minh chứng, phiếu đánh giá tiêu chí; bổ sung những minh chứng phù hợp với Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT; xây dựng hoặc bổ sung, điều chỉnh phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 5 năm (2015-2020). Chú trọng công tác tự đánh giá hàng năm, thực hiện nghiêm túc kế hoạch cải tiến chất lượng đã được phê duyệt trong chu kỳ kiểm định trước; cuối mỗi năm học báo cáo công tác tự đánh giá và kết quả cải tiến chất lượng về PGD&ĐT.

Áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế, từng bước đưa giáo dục tiểu học của tỉnh tiến kịp nền giáo dục tiên tiến trong khu vực và thế giới.

3. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Các lớp thực hiện nghiêm túc việc quản lý cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học. Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời nhằm từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của nhân viên làm công tác quản lý thiết bị dạy học;

Xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học (lồng ghép vào Kế hoạch giáo dục môn học); Tăng cường quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học: Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời nhằm từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018. Các thiết bị dạy học phải được khai thác, sử dụng tối đa, an toàn. Tất cả các bài học có yêu cầu về sử dụng thiết bị dạy học phải được giáo viên thực hiện đầy đủ, nghiêm túc; chỉ sử dụng thí nghiệm ảo khi không có thiết bị thực hành.

Tăng cường quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn, phòng học, phòng điều hành của Dự án trường học thông minh. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của nhân viên làm công tác quản lý thiết bị dạy học. Đối với việc khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm, phòng học, phòng điều hành của Dự án trường học thông minh, các nhà trường chỉ đạo giáo viên phải sử dụng tới mức độ 2 và mức độ 3 (mục 3, công văn 295/SGDĐT-GDTrH ngày 31/1/2019).

III. Chuẩn bị thực hiện CTGDPT 2018 đối với cấp tiểu học (Chương trình ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT)

1. Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện

Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018;

Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học: Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và các hướng dẫn của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo thực hiện CTGDPT 2018, thực hiện rà soát, đánh giá

lại điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng kế hoạch, lộ trình sửa chữa, nâng cấp, bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 và sẵn sàng triển khai CTGDPT 2018 từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1. Đặc biệt chú trọng các điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo tối đa các cơ sở giáo dục tiểu học đủ điều kiện thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định tại CTGDPT 2018;

2. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đổi mới trong việc tổ chức các hoạt động dạy học

Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày kết quả học tập; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

Từng bước tổ chức giáo dục STEM trong các môn học, thành lập câu lạc bộ về giáo dục STEM để các học sinh, giáo viên tiếp cận phương thức giáo dục theo hướng tích hợp liên môn, học thông qua hành (Phân công các đồng chí Tổ trưởng các tổ chuyên môn làm chủ nhiệm câu lạc bộ STEM của các khối lớp).

3. Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện CTGDPT 2018, đặc biệt đối với lớp 1

Triển khai đến 100% cán bộ, giáo viên nhân viên nhà trường về CTGDPT 2018; chọn đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, ưu tiên giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 1. Hướng dẫn giáo viên kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội;

Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 từ năm học 2020-2021, nhất là các

gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Các bộ phận quản lý thường xuyên đưa tin, các bài viết về các hoạt động của trường, của ngành lên website nhà trường, cung cấp địa chỉ website cho các học sinh, cha mẹ học sinh biết để truy cập, tìm hiểu thông tin.

IV. Công tác khác

1. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ về các hoạt động quản lý giáo dục của nhà trường như việc thực hiện nhiệm vụ được giao của cán bộ, viên chức, người lao động; Kiểm tra hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các bộ phận thư viện, thiết bị, tài chính, văn thư,...; Kiểm tra công tác bán trú; Kiểm tra công tác quản lý của các bộ phận trong nhà trường.

2. Thực hiện xã hội hóa giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng. Phối hợp tốt với cha mẹ học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Chi đoàn thanh niên, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Chi bộ Đảng, Công đoàn, Chi hội chữ thập đỏ, chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân trong cộng đồng thực hiện hoạt động giáo dục.

3. Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng, tổ chức tốt các hoạt động từ thiện nhân đạo.

4. Làm tốt công tác quản lý hành chính, xây dựng quy chế làm việc, thực hiện cải cách hành chính, đổi mới phương pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hành chính, truy cập và chuyển công văn qua mạng Iternet, công khai các thủ tục hành chính và các thông tin tới phụ huynh và CB,GV,NV.

5. Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản, đất đai của nhà trường; tham mưu với các cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà trường; Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về việc chuyển quyền sử dụng đất phân hiệu 2 của trường Mầm non Giếng Đáy cho nhà trường sử dụng, cải tạo thành sân giáo dục thể chất và tạo điều kiện cho cha mẹ học sinh đỗ xe để giảm ách tắc giao thông.

6. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và tạo điều kiện cho các tổ chức chính trị - xã hội trong nhà trường hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục;

C. CÁC CHỈ TIÊU ĐĂNG KÍ TRONG NĂM HỌC

1. Đăng kí chất lượng giảng dạy và giáo dục

1.1. Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh

- HS khen thưởng danh hiệu: Xuất sắc trong học tập và rèn luyện: 669em (25,3%); HS đề nghị khen từng mặt: 1730 em (65,5%).

- HS lên lớp thẳng: 2613 em (đạt 98,9%).

- HS hoàn thành chương trình tiểu học 510/510 em (đạt 100%).

- Chỉ tiêu từng khối lớp:

Khối	Sĩ số	Khen thưởng						Lên lớp		Kiểm tra lại	
		Số HS được khen thưởng		Học sinh Xuất sắc		HS được khen từng mặt					
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Khối 1	538	495	92	140	26	355	66	531	98,7	7	1,3
Khối 2	626	562	89,8	155	24,8	407	65	615	98,2	11	1,8
Khối 3	527	426	80,9	141	26,8	285	54,1	521	98,9	6	1,1
Khối 4	442	407	92	120	27,1	287	64,9	436	98,6	6	1,4
Khối 5	510	510	100	113	22,2	397	77,8	510	100	0	0
T.trường	2643	2400	90,8	669	25,3	1731	65,5	2613	98,9	30	1,1

1.2. Kết quả đánh giá năng lực học sinh:

STT	Năng lực	Đánh giá học sinh		
		Tốt	Đạt	Cần cố gắng
1	Tự phục vụ	2056 em (77,8%)	575 em (21,8%)	12 em (0,5%)
2	Hợp tác	2018 em (76,4%)	616 em (23,3%)	9 em (0,3%)
3	Tự học, tự giải quyết vấn đề	1982 em (75%)	649 em (24,6%)	12em (0.5%)

1.3. Kết quả đánh giá phẩm chất học sinh

STT	Phẩm chất	Đánh giá học sinh		
		Tốt	Đạt	Cần cố gắng
1	Chăm học, chăm làm	2227 em (84,3%)	406 em (15,4%)	10 em (0,4%)
2	Tự tin, trách nhiệm	2220 em (84%)	414 em (15,7%)	9 em (0,3%)
4	Trung thực, kỉ luật	2528 em (95,6%)	115 em (15,7%)	9 em (0,3%)
5	Đoàn kết, yêu thương	2588 em (97,9%)	55 em (2%)	0

2. Các danh hiệu cá nhân

2.1. Cấp thành phố.

- Lao động tiên tiến: 89 đồng chí (100%);
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 11 đồng chí
- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 65 đồng chí.
- Giáo viên giỏi cấp trường: 65 đồng chí.
- Tổng phụ trách giỏi: 01 đồng chí.

2.2. Cấp tỉnh:

- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Tỉnh: 01 đồng chí.
- UBND Tỉnh tặng Bằng khen: 01.

3. Các danh hiệu tập thể

3.1. Danh hiệu nhà trường khen

- Danh hiệu tập thể xuất sắc gồm 19 tập thể: 1A1; 1A4;1A5; 2A5; 2A6; 2A7; 2A10; 3A5; 3A7; 3A10; 4A5, 4A7, 5A1; 5A3, 5A4, 5A8; 5A10.
- Tập thể tiên tiến gồm 100% tập thể.

3.2. Danh hiệu cấp thành phố khen

- Nhà trường: Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”; Đạt danh hiệu Cơ quan văn hóa năm 2019, được công nhận “Trường học an toàn, đảm bảo về an ninh trật tự”.
- Công đoàn: Danh hiệu Công đoàn cơ sở Vững mạnh xuất sắc cấp Thành phố và được tặng giấy khen.

2.3. Danh hiệu cấp Tỉnh khen

- Nhà trường: Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”.
- Liên đội: Danh hiệu Liên đội vững mạnh xuất sắc cấp tỉnh.

2.4. Liên đội đề nghị Trung ương đoàn tặng bằng khen.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ " Kế hoạch năm học 2019-2020 của Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt, các đồng chí trong ban giám hiệu, các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các đồng chí giáo viên, nhân viên chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc, xác định rõ các chỉ tiêu trong năm học; chủ động, tích cực thực hiện kế hoạch, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

1. Cán bộ quản lí

a) Ban giám hiệu

- Tuyên truyền sâu rộng để 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm vững đường lối lãnh đạo của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, quy định của ngành, của địa phương, tổ chức cho 100% cán bộ, giáo viên nhân viên học bồi dưỡng thường xuyên về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, nghiệp vụ sư phạm, kiến thức chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch dài hơi để các bộ phận trong nhà trường chủ động ban hành các văn bản theo quy định, xây dựng các kế hoạch bám sát hướng dẫn của phòng giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ khoa học, kiểm tra tất cả các bộ phận trong nhà trường, lực lượng kiểm tra có đủ các cán bộ chủ chốt, các đồng chí phụ trách chuyên môn ở từng bộ phận, những giáo viên cốt cán để thực hiện nhiệm vụ đảm bảo đạt hiệu quả tốt nhất. Phân công rõ trách nhiệm của các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ, thường xuyên kiểm tra sát sao công tác kiểm tra trong nhà trường, phát huy những mặt tích cực, nêu gương các cá nhân tập thể tiêu biểu, chấn chỉnh, xử lí kịp thời những biểu hiện tiêu cực, những việc làm chưa tốt.

- Khuyến khích giáo viên đăng kí tham gia giảng dạy các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tổ chức cho giáo viên tham quan, học tập kinh nghiệm tại các trường tiểu học đã áp dụng và đạt hiệu quả tốt trong việc đổi mới phương pháp dạy học.

- Phân bổ nguồn kinh phí phù hợp, mua tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên về đổi mới nội dung và phương pháp dạy học. Tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh hiểu rõ các văn bản quy định của bộ giáo dục, sở giáo dục và thành phố về việc thực hiện các khoản thu trong nhà trường. Thỏa thuận với cha mẹ học sinh trong cuộc họp phụ huynh đầu năm về các khoản thu theo quy định. Sử dụng nguồn kinh phí hiệu quả, tiết kiệm, công khai việc thu chi thường xuyên, kịp thời, đúng quy định. Kiểm tra và chỉ đạo sát sao việc thực hiện các khoản thu, xử lí nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tích cực tham mưu cho lãnh đạo địa phương xây dựng, lãnh đạo ngành đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và biên chế học sinh theo các tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

b) Hiệu trưởng

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cấp có thẩm quyền; chịu sự kiểm tra hướng dẫn, chỉ đạo về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành; Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển nhà trường; Lãnh đạo, quản lý, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường; Quản lý học sinh; Lãnh đạo, quản lý các hoạt động giáo dục, Thực hiện công tác thanh tra, kiểm định chất lượng giáo dục; Thực hiện xã hội hóa giáo dục, phối hợp với gia đình và địa phương trong việc giáo dục học sinh; Quản lý tài chính, tài sản; Quản lý hành chính.

c) Phó Hiệu trưởng

Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, trước nhà trường và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý Nhà nước được giao; chịu sự kiểm tra hướng dẫn, chỉ đạo về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của Hiệu trưởng và của Phòng GD&ĐT thành phố Hạ Long. Chịu trách nhiệm chấp hành các quyết định, chỉ đạo của Hiệu trưởng, Phòng GD&ĐT thành phố Hạ Long;

2. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các tổ chức đoàn thể

Tổ trưởng xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của tổ, giúp giáo viên xây dựng kế hoạch công tác chuyên môn, kiểm tra đôn đốc mỗi tổ viên thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra, tổ chức tốt các hoạt động của tổ khối.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kì, đưa các nội dung đổi mới nội dung và phương pháp dạy học, tích cực hóa hoạt động của học sinh, giải các bài toán khó,... để cùng nhau trao đổi bàn bạc nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Tổ chức tốt các chuyên đề cấp tổ để thống nhất phương pháp dạy học.

Tham quan, học tập kinh nghiệm tại các trường tiểu học đã áp dụng và đạt hiệu quả tốt trong việc triển khai mô hình trường học mới, phương pháp “Bàn tay nặn bột”, các kĩ thuật dạy học tích cực.

Ban chấp hành công hành Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Chi Hội chữ thập đỏ phối hợp chặt chẽ với nhà trường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, các phong trào thi đua.

3. Giáo viên, nhân viên

Thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Pháp lệnh cán bộ, công chức năm 2003, thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của nhà trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước thủ trưởng cơ quan về việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của mình, xây dựng kế hoạch cá nhân và thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của nhà trường và các cấp quản lý.

Giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên để nâng cao kiến thức và kĩ năng sư phạm (nghiệp vụ chuyên môn); Tích cực tìm hiểu các tài liệu, thường xuyên dự giờ thăm lớp học hỏi đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tích cực tra cứu các trang webs trên mạng để

học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; Tự giác, có tinh thần trách nhiệm cao trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch bài giảng, soạn giáo án đầy đủ, đảm bảo chất lượng trước khi lên lớp; Thi đua dạy tốt, tích cực đăng kí thao giảng, thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi các cấp; Tích cực tìm hiểu các tài liệu, thường xuyên dự giờ thăm lớp học hỏi đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đưa các nội dung đổi mới vào trong bài giảng, chủ động tham mưu cho ban giám hiệu, viết sáng kiến kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo phòng GD&ĐT, cấp ủy chi bộ
- Đảng, Chủ tịch Hội đồng trường (B/c);
- BGH, Các tổ công tác, TPT, cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường (T/h);
- BCH Công đoàn, chi đoàn thanh niên, Liên Đội, Chi hội CTĐ(P/h);
- Văn thư (Lưu)/.

HIỆU TRƯỞNG

Mai Thị Mận

